

THÔNG BÁO

Về việc niêm yết công khai kết quả bình xét danh hiệu “Khu phố văn hóa” trên địa bàn phường Trần Biên năm 2025

Căn cứ Nghị định số 86/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ quy định về khung tiêu chuẩn và trình tự, thủ tục, hồ sơ xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”;

Căn cứ Hướng dẫn số 64/HD-BCĐ ngày 04/5/2024 của Ban Chỉ đạo Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” tỉnh Đồng Nai về việc thực hiện Nghị định 86/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 quy định về khung tiêu chuẩn và trình tự, thủ tục, hồ sơ xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Ấp, khu phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ công văn số 1553/SVHTTDL-GĐ ngày 22/5/2024 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc triển khai, thực hiện Hướng dẫn số 64/HD-BCĐ ngày 04/5/2024 và Văn bản số 169/VHCS-NSVH ngày 12/3/2024 của Cục Văn hóa Cơ sở, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về thực hiện Nghị định số 86/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ;

Căn cứ Tờ trình số 504/TTr-PVHXXH ngày 02/12/2025 về việc niêm yết công khai kết quả bình xét tặng danh hiệu “Khu phố văn hóa” cho UBND phường Trần Biên Năm 2025;

UBND phường Trần Biên thông báo và niêm yết công khai kết quả bình xét tặng danh hiệu “Khu phố văn hóa” cho UBND phường Trần Biên năm 2025, nội dung niêm yết cụ thể như sau:

1. Kết quả bình xét:

- Kiến nghị Chủ tịch UBND phường Trần Biên tặng danh hiệu “Khu phố văn hóa” năm 2025: 48/49 khu phố trên địa bàn phường Trần Biên đạt danh hiệu “Khu phố văn hóa” năm 2025 theo tiêu chuẩn quy định tại Nghị định 86/2023/NĐ-CP và Hướng dẫn số 64/HD-BCĐ ngày 04/5/2024 của Ban Chỉ đạo Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” tỉnh Đồng Nai.

(đính kèm danh sách 48 khu phố xét tặng đạt danh hiệu “Khu phố văn hóa”)

2. Thời gian niêm yết công khai

Từ ngày 06/12/2025 đến hết ngày 15/12/2025.

3. Hình thức niêm yết

- + Công khai trên Cổng thông tin điện tử phường Trần Biên;
- + Tại trụ sở Ủy ban nhân dân phường Trần Biên.

4. Mục đích niêm yết

- Đảm bảo công khai, minh bạch trong việc xét tặng danh hiệu theo quy định của pháp luật.

- Tạo điều kiện để Nhân dân biết, theo dõi và tham gia ý kiến (nếu có) đối với kết quả bình xét tặng danh hiệu “Khu phố văn hóa” cho UBND phường;

- Làm cơ sở hoàn thiện hồ sơ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường ban hành Quyết định tặng danh hiệu “Khu phố văn hóa” cho 48 khu phố.

5. Gửi ý kiến phản ánh

Trong thời gian niêm yết, tổ chức, cá nhân có ý kiến đề nghị vui lòng liên hệ:

- Phòng Văn hóa - Xã hội phường Trần Biên. Địa chỉ: Số 90, đường Hung Đạo Vương, phường Trần Biên, tỉnh Đồng Nai.

- Bà Đặng Kim Thanh. Chức vụ: Công chức Phòng Văn hóa – Xã hội phường. Điện thoại: 0906.683.198.

Ủy ban nhân dân phường Trần Biên trân trọng thông báo để Nhân dân biết và theo dõi./.

Nơi nhận:

- Thường trực Đảng ủy (báo cáo);
- Chủ tịch, Các PCT UBND phường;
- BCĐ Phong trào TĐKKXDĐSVH phường;
- CVP, PCVP HĐND, UBND phường;
- Phòng VH-XH phường;
- Niêm yết: Trang TTĐT, Bảng tin phường;
- Lưu: VT, VHXXH.



CHỦ TỊCH

Nguyễn Duy Tân

Trần Biên, ngày 02 tháng 12 năm 2025

BIÊN BẢN
Họp Hội đồng Thi đua - Khen thưởng
Về việc xét tặng danh hiệu “Khu phố Văn hóa” cho 49 khu phố
trên địa bàn phường Trần Biên

Vào lúc 15 giờ 30, ngày 02 tháng 12 năm 2025, Hội đồng Thi đua - Khen thưởng UBND phường Trần Biên tiến hành họp xét đề nghị tặng danh hiệu “Khu phố Văn hóa” cho 49 khu phố trên địa bàn phường Trần Biên.

I. Thành phần tham dự:

Chủ trì cuộc họp: ông Nguyễn Duy Tân - Chủ tịch UBND phường, Chủ tịch Thường trực hội đồng;

Thư ký cuộc họp: bà Hồ Thị Bảo Hằng – Công chức Phòng Văn hoá – Xã hội phường;

❖ Các thành viên tham dự gồm:

1. Bà: Nguyễn Kim Bích Huyền. Chức vụ: Phó Chủ tịch UBND phường – Phó chủ tịch thứ nhất Hội đồng;

2. Bà: Nguyễn Thị Thu Hiền. Chức vụ: Trưởng Phòng Văn hoá – Xã hội phường - Phó Chủ tịch Thường trực hội đồng;

3. Bà: Nguyễn Ngọc Thảo An. Chức vụ: Chủ tịch UBMTTQVN phường;

4. Ông: Võ Sỹ Anh. Chức vụ: Trưởng Ban Xây dựng Đảng uỷ phường;

5. Ông: Đoàn Tấn Dũng. Chức vụ: Chủ nhiệm UBKT. Đảng uỷ phường;

6. Ông: Nguyễn Cao Cường – Chức vụ: Chánh Văn phòng Đảng uỷ;

7. Bà: Dương Phụng Hiếu. Chức vụ: Chánh VP. UBND-HĐND phường;

8. Ông: Lê Hoàng Tuấn Anh. Chức vụ: Phó Trưởng phòng phụ trách Phòng KT, HT và ĐT phường;

9. Bà: Nguyễn Kim Oanh. Chức vụ: Phó Giám đốc TTPVHCC phường;

10. Ông: Phạm Trung Hiếu. Chức vụ: Trưởng Công an phường;

11. Ông: Võ Văn Trường. Chức vụ: Chỉ Huy trưởng Ban chỉ huy Quân sự phường;

II. Diễn biến cuộc họp xét:

Bà Hồ Thị Bảo Hằng giới thiệu thành phần tham dự cuộc họp xét đề nghị tặng danh hiệu “Khu phố Văn hóa” cho 49 khu phố trên địa bàn phường Trần

Biên. Đồng thời thông qua tờ trình và báo cáo thành tích, bảng tổng hợp khu phố văn hóa năm 2025 lần lượt của các khu phố đề nghị tặng danh hiệu “Khu phố Văn hóa” cho Hội đồng Thi đua, khen thưởng phường cùng nghe.

❖ Qua xem xét báo cáo trích ngang thành tích của các cá nhân đề xuất, ý kiến thành viên Hội đồng tham dự cuộc họp:

- Bà Nguyễn Kim Bích Huyền: Căn cứ nội dung Kế hoạch số 84/KH-BCĐ ngày 17/10/2025 của Ban Chỉ đạo phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” phường Trần Biên về việc Đánh giá kết quả thực hiện Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” trên địa bàn phường Trần Biên năm 2025. Ban điều hành các khu phố trên địa bàn phường Trần Biên đã bám sát các tiêu chí bình xét theo Hướng dẫn số 64/HD-BCĐ ngày 04/5/2024 của BCĐ phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa tỉnh về thực hiện Nghị định số 86/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ, quy định về khung tiêu chuẩn và trình tự, thủ tục, hồ sơ xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Ấp, khu phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. Qua thang điểm đánh giá dựa trên các tiêu chí, cơ bản thể hiện được sự đồng lòng, đoàn kết, chung tay của người dân trên địa bàn khu phố trong quá trình thực hiện các mục tiêu lớn như “Đời sống kinh tế ổn định và phát triển”, “Đời sống văn hóa, tinh thần lành mạnh, phong phú”, “Môi trường an toàn, thân thiện, cảnh quan sạch đẹp”, “Chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, giữ vững trật tự, an toàn xã hội; tích cực tham gia các phong trào thi đua của địa phương” và “Có tinh thần đoàn kết, tương trợ, giúp đỡ lẫn nhau trong cộng đồng”. Từ những kết quả đạt được, tôi nhận thấy người dân chấp hành tốt chủ trương của Đảng, pháp luật Nhà nước, nội quy, quy ước khu phố. Không có điểm nóng về an ninh trật tự, không phát sinh khiếu kiện vượt cấp, kéo dài. Tình hình ANTT cơ bản ổn định; không có tội phạm nghiêm trọng. Thực hiện tốt công tác dân vận, nắm bắt tâm tư, nguyện vọng người dân.

- Ông Lê Hoàng Tuấn Anh: thống nhất với ý kiến của bà Nguyễn Thị Bích Huyền. Kiến nghị Phòng Văn hóa – Xã hội phường củng cố hồ sơ, đề xuất khen tặng danh hiệu theo quy định. Riêng đối với khu phố Lam Sơn, địa bàn khu phố là diện giải tỏa trắng, thuộc dự án chuyển đổi công năng khu công nghiệp Biên Hòa 1 thành trung tâm Thương mại - Hành chính tỉnh, kiến nghị Hội đồng Thi đua khen thưởng phường xem xét.

Sau khi thảo luận, 13/13 thành viên tham dự buổi họp Hội đồng Thi đua - Khen thưởng UBND phường thống nhất kiến nghị của các Trưởng khu phố về việc xét tặng danh hiệu “Khu phố văn hóa” cho 48/49 khu phố trên địa bàn phường Trần Biên (trừ khu phố Lam Sơn).

(đính kèm bảng tổng hợp khu phố văn hóa năm 2025)

Cuộc họp kết thúc vào lúc 17 giờ 00 cùng ngày. Biên bản đã được thông qua và 100% thành viên cuộc họp nhất trí với nội dung biên bản./.

THƯ KÝ



Hồ Thị Bảo Hằng

CHỦ TRÌ



Nguyễn Duy Tân

Thành viên Hội đồng Thi đua, khen thưởng phường



Bà: Nguyễn Ngọc Thảo An



Bà: Nguyễn Kim Bích Huyền



Ông: Võ Sỹ Anh



Bà: Dương Phụng Hiếu



Ông: Nguyễn Cao Cường



Bà: Nguyễn Thị Thu Hiền



Ông: Đoàn Tấn Dũng



Ông: Lê Hoàng Tuấn Anh



Bà: Nguyễn Kim Oanh



Ông: Phạm Trung Hiếu



Ông: Võ Văn Trường

BẢNG TỔNG HỢP KHU PHỐ VĂN HÓA NĂM 2025

***Điểm chuẩn 100 điểm, 95 điểm trở lên đạt khu phố văn hóa

STT	Tên khu phố	Điểm KP chấm	Lý do trừ	Hội đồng chấm	Ghi chú
1	VƯỜN MÍT	96	- 1 điểm không có ngành nghề truyền thống; - 1 điểm không đủ diện tích xây nhà văn hóa; - 1 điểm không có xây dựng câu lạc bộ; - 1 điểm không có phòng đọc sách.	96	
2	NAM HÀ	98	- 1 điểm: khu phố còn 1 hộ nghèo năm 2025 - 1 điểm: tình hình ma túy còn phức tạp	98	
3	TRUNG DŨNG	98	- 1 điểm về công tác phòng chống tệ nạn xã hội; - 1 điểm về Môi trường và trật lòng lề đường.	98	
4	BIÊN HÙNG	97	- 1 điểm Tiêu chuẩn 1: không có ngành nghề truyền thống cho nên không triển khai. - 1 điểm Tiêu chuẩn 3: không có khu vui chơi TDTT - 1 điểm và còn bỏ rác chưa đúng quy định	97	
5	TRUNG KIÊN	96	- 1 điểm ở tiêu chuẩn 2: khu phố không có điểm đọc sách cộng đồng. - 1 điểm ở tiêu chuẩn 2: khu phố còn tồn tại một vụ mâu thuẫn của các anh chị em trong 1 gia đình tranh giành đất đai, các chị em ở nhà sát nhau thường xuyên chửi lộn, thỉnh thoảng xảy ra xô xát, KP đã phối hợp cùng UBND phường khi chưa sáp nhập hòa giải nhiều lần nhưng không thành, đã hướng dẫn làm hồ sơ kiện ra tòa. Tòa đã ra phán quyết nhưng hộ thua kiện không đồng ý đang kháng cáo cấp cao hơn. - 1 điểm ở tiêu chuẩn 2: khu phố không có CLB văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao. - 1 điểm ở tiêu chuẩn 4: Khu phố không có tổ chức tự quản ở cộng đồng	96	

STT	Tên khu phố	Điểm KP chấm	Lý do trừ	Hội đồng chấm	Ghi chú
6	PHI TRƯỜNG	96	- 1 điểm không sân chơi thể thao để cho mọi tầng lớp; - 1 điểm hộ dân không ý thức còn xả nước sinh hoạt ra đường - 1 điểm Tỷ lệ gia đình có 03 công trình vệ sinh; - 1 điểm; khu phố đạt gia đình văn hóa chưa đạt 100%	96	
7	NGÃ BA THÀNH	97	- 1 điểm không có khu vui chơi; - 1 điểm không có điểm đọc sách; - 1 điểm Một vài hộ kinh doanh lấn chiếm vỉa hè.	97	
8	THANH BÌNH	97	- 1 điểm không có sân chơi thể thao; - 1 điểm không có điểm đọc sách; - 1 điểm rác thải sinh hoạt.	97	
9	SÔNG PHỐ	95	- 1 điểm không có sân chơi thể thao; - 1 điểm không có điểm đọc sách; - 1 điểm khu phố chưa có hoạt động thể thao dân gian truyền thống; - 1 điểm rác thải sinh hoạt; - 1 điểm không có địa điểm vui chơi chưa đáp ứng nhu cầu.	95	
10	KHÁNH HƯNG	98	- 1 điểm tỷ lệ người trong độ tuổi lao động có việc làm; - 1 điểm công tác tuyên truyền - 1 điểm	98	
11	QUYẾT THẮNG	98	- 1 điểm tỷ lệ người trong độ tuổi lao động có việc làm; - 1 điểm còn hộ nghèo.	98	
12	PHƯỚC LƯ	97	- 1 điểm đời sống văn hóa tinh thần lành mạnh; - 2 điểm môi trường cảnh quan sạch đẹp.	97	
13	CÔNG LÝ	96	- 1 điểm Tiêu chuẩn 2: mục 1: không có điểm đọc sách; - 1 điểm . Mục 2 : vẫn còn hiện tượng trộm cắp vặt (cây kiếng, đồng hồ nước); - 1 điểm. Tiêu chuẩn 3: Mục 1: vẫn còn tồn đọng rác thải bừa bãi nơi công cộng; - 1 điểm Mục 2: 1 số tuyến đường hẻm hư hại chưa được sửa chữa nâng cấp.	96	
14	THỐNG NHẤT	98	- 1 điểm khu phố không có CLB phòng chống bạo lực gia đình; - 1 điểm không nhân rộng mô hình gia đình học tập, dòng họ học tập	98	

STT	Tên khu phố	Điểm KP chấm	Lý do trừ	Hội đồng chấm	Ghi chú
15	MƯỜNG SAO	95	- 2 điểm nhà văn hóa không có sân thể thao; - 2 điểm một số hộ chưa nghiêm túc thực hiện phân loại rác; - 1 điểm về mô hình học tập suốt đời còn một số hộ chưa thực hiện.	95	
16	NHÀ XANH	95	- 2 điểm chưa có điểm đọc sách phục vụ công cộng, chưa đảm bảo trang thiết bị tại nhà văn hóa khu phố; - 3 điểm (tỷ lệ dọn vệ sinh các hộ kinh doanh, thu gom xử lý rác thải, hộ sử dụng nước sạch chưa đạt 100%);	95	
17	GÒ ME	96	- 1 điểm XHH đường giao thông; - 1 điểm Phân loại rác; - 1 điểm còn hộ nghèo; - 1 điểm thả chó rong ra đường.	96	
18	BÌNH TRƯỚC	98	- 1 điểm Người dân có thu nhập bình quân thấp do đa số là lao động phổ thông; - 1 điểm khu phố không có điểm vui chơi công cộng.	98	
19	ĐẠI PHƯỚC	97,5	- 1 điểm không phân loại rác thải; - 0,5 điểm để xảy ra tai nạn do công dân của khu phố gây ra; - 1 điểm để phát sinh tệ nạn xã hội ở cộng đồng.	97,5	
20	VINH THẠNH	96	- 1 điểm Đời sống kinh tế ổn định và phát triển; - 1 điểm đời sống văn hóa tinh thần lành mạnh; - 1 điểm môi trường an toàn thân thiện, cảnh quan sạch đẹp; - 1 điểm gia đình văn hóa chưa đạt 100%	96	
21	HOA LƯ	96	- 1 điểm XHH Giao thông các hẻm chưa đạt KH; - 1 điểm Phân loại rác tại nguồn chưa đạt KH; - 1 điểm Tranh chấp lối đi, ranh giới đất đai: hoà giải không thành, lấn chiếm lòng lề đường buôn bán vv; - 1 điểm kp vẫn còn nhà tạm dưới cấp 4 do nằm trong QH D:8	96	
22	QUANG VINH	96	- 2 điểm khu phố chưa có Nhà văn hoá đạt chuẩn; - 1 điểm còn ít hộ xả nước ra đường; - 1 điểm; khu phố đạt 98% gia đình văn hoá - 1 điểm	96	
23	CÂY CHÀM	98	- 1 điểm không có sân thiếu nhi chưa đạt chuẩn;	98	

STT	Tên khu phố	Điểm KP chấm	Lý do trừ	Hội đồng chấm	Ghi chú
			- 1 điểm dân còn lấn chiếm lòng lề đường.		
24	BÌNH THIÊN	98	- 2 điểm về vệ sinh môi trường.	98	
25	BỬU SƠN	96	- 1 điểm Nước thải sinh hoạt; - 1 điểm hệ thống chiếu sáng; - 1 điểm, khu vui chơi giải trí; - 1 điểm, công tác hòa giải.	96	
26	HÒA BÌNH	96	- 1 điểm Khu phố không có điểm đọc sách; - 1 điểm kp còn hộ nghèo; - 2 điểm vấn đề vệ sinh môi trường rác và nước thải sinh hoạt	96	
27	XÓM VƯỜN	98	- 1 điểm không có khu vui chơi; - 1 điểm không có phòng đọc sách.	98	
28	THÀNH THÁI	95	- 2 điểm phân loại rác; - 1 điểm còn hộ nghèo; - 2 điểm nước thải sinh hoạt đổ ra đường.	95	
29	TÂN LÂN	95	- 1 điểm Lấn chiếm lòng đường; - 1 điểm Phân loại rác; - 1 điểm Không có sân chơi thể thao; - 1 điểm Không có điểm đọc sách 1 điểm; - 1 điểm Thả chó ra đường.	95	
30	SÂN BAY	95	- 5 điểm do có hai gia đình có thành viên vi phạm pháp luật	95	
31	BÌNH ĐÀ	97	- 1 điểm ứng dụng công nghệ, khoa học kỹ thuật, thu hút trên 80% người dân tham gia; - 1 điểm có từ 90% trở lên hộ gia đình tham gia cuộc vận động xây dựng nông thôn mới, xây dựng cơ sở vật chất hạ tầng kinh tế - xã hội ở cộng đồng; - 1 điểm có điểm đọc sách phục vụ cộng đồng.	97	
32	BẾN ĐÁ	97	- 1 điểm phát triển nghề truyền thống, ứng dụng khoa học; - 1 điểm; hệ thống đường bê tông mới đạt 98%; - 1 điểm; Tiêu chí VSMT phân loại chất thải rắn.	97	
33	ĐỒNG TÂM	97	- 1 điểm khu phố chưa có sân chơi thể dục thể thao cho bà con nhân dân;	97	

STT	Tên khu phố	Điểm KP chấm	Lý do trừ	Hội đồng chấm	Ghi chú
			- 1 điểm một vài hộ dân kinh doanh còn xả nước thải ra đường; - 1 điểm khu phố chỉ đạt 99,1% gia đình văn hóa		
34	BÌNH AN	97	- 1 điểm phát triển ngành nghề truyền thống; - 1 điểm, bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa; - 1 điểm triển khai hiệu quả các mô hình "gia đình học tập", "dòng họ học tập",...	97	
35	KP5 AN BÌNH	96	- 2 điểm các tiêu chí - điểm: 1.1.Người trong độ tuổi lao động có việc làm và thu nhập ổn định kp - vì công việc phụ thuộc công ty nên không thể gọi ổn định; - 1 điểm mục 1.2 cao hơn mức bình quân của tỉnh (sau đây gọi là mức bình quân chung). - 1 điểm mục 2.3 chưa có điểm đọc sách phục vụ cộng đồng	96	
36	LAM SON	thuộc dự án chuyển đổi công năng khu công nghiệp Biên Hòa 1 thành trung tâm Thương mại - hành chính tỉnh; giải tỏa trắng		-	
37	AN HẢO	95	- 5 điểm tội phạm ma túy.	95	
38	ĐOÀN KẾT	97	- 1 điểm Phong trào rèn luyện thân thể theo gương Bác hồ vĩ đại; - 1 điểm triển khai các phong trào thi đua yêu nước; - 1 điểm; công tác tuyên truyền.	97	
39	KHU CÔNG NGHIỆP	97	- 1 điểm Khu phố vẫn còn tình trạng đổ rác trộm; - 1 điểm Công tác ứng dụng đóng thuế bằng hóa đơn điện tử chưa cao; - 1 điểm; Không có phòng đọc sách.	97	
40	TÂN BÌNH	99	- 1 điểm Gia đình văn hóa chưa đạt 100%.	99	
41	AN BÌNH	98	- 1 điểm không có điểm đọc sách; - 1 điểm không có nghề truyền thống.	98	
42	BÌNH THÀNH	95	- 1 điểm nhà văn hóa khu phố rộng rãi, học tập sinh hoạt; - 1 điểm nhà văn hóa khu phố phối hợp cùng trung tâm; công tác hòa giải; - 1 điểm hoạt động các cơ sở sản xuất kinh doanh. Xử lý nước thải; - 1 điểm có hệ thống thoát nước theo quy định	95	
43	TÂN LẠI	97	- 1 điểm tiêu chuẩn 2 về công tác phòng chống tệ nạn xã hội;	97	

STT	Tên khu phố	Điểm KP chấm	Lý do trừ	Hội đồng chấm	Ghi chú
			- 2 điểm tiêu chuẩn 4 về bảo vệ môi trường và trật tự lòng lề đường		
44	TÂN THÀNH	97	- 1 điểm còn hộ nghèo; - 1 điểm còn có hộ dân đổ nước ra đường; - 1 điểm dân lấn chiếm lòng lề đường.	97	
45	TÂN BỬU	98	- 1 điểm Duy trì hoạt động các loại hình câu lạc bộ nhóm sở thích; phát hiện bồi dưỡng năng khiếu văn hoá văn nghệ; - 1 điểm Không để phát sinh người mắc tệ nạn xã hội ở cộng đồng - 1 điểm	98	
46	BỬU LONG	95	- 1 điểm XHH đường giao thông; - 1 điểm phân loại rác 1 điểm; - 1 điểm còn hộ nghèo; - 1 điểm Nhà văn hóa chưa có điểm đọc sách; - 1 điểm lấn chiếm lòng lề đường.	95	
47	NHẤT HÒA	96	- 4 điểm ma túy 8 gia đình.	96	
48	NHỊ HÒA	95	- 1 điểm Phần II: kp có sân chơi thể thao; - 1 điểm Khu phố không điểm đọc sách; - 1 điểm Khu phố chưa có hoạt động thể thao dân gian truyền thống; - 1 điểm Phần III: Rác thải sinh hoạt; - 1 điểm Địa điểm vui chơi chưa đáp ứng nhu cầu.	95	
49	TAM HÒA	96	- 3 điểm ANTT (xảy ra chết người); - 1 điểm môi trường (rác).	96	

BẢNG TỰ ĐÁNH GIÁ, CHẤM ĐIỂM
THỰC HIỆN TIÊU CHÍ BÌNH XÉT “ KHU PHỐ VĂN HÓA” NĂM 2025

(Hướng dẫn số 64/HD-BCĐ ngày 04/5/2024 của Ban Chỉ đạo Phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa tỉnh Đồng Nai)

Tên tiêu chí	Khu tiêu chuẩn	Chi tiết tiêu chuẩn xét tặng	Điểm
1. Đời sống kinh tế ổn định và phát triển (20 điểm)	1. Người trong độ tuổi lao động có việc làm và thu nhập ổn định	Tỷ lệ người có việc làm trên dân số trong độ tuổi lao động có khả năng tham gia lao động từ 90% trở lên đối với đất liền, 80% trở lên đối với huyện Côn Đảo	3
		Thu nhập bình quân đầu người bằng hoặc cao hơn thu nhập bình quân đầu người của toàn tỉnh.	2
	2. Tỷ lệ hộ nghèo, hộ cận nghèo hộ cận nghèo thấp	Tỷ lệ hộ nghèo, hộ cận nghèo thấp hơn so với quy định chung của địa phương;	2
		Thực hiện tốt cuộc vận động "Ngày vì người nghèo", không để ai bị bỏ lại phía sau.	2
	3. Phát triển ngành nghề truyền thống hoặc có đóng góp về văn hóa, công nghệ, khoa học kỹ thuật cho địa phương	Có tổ chức tuyên truyền, phổ biến, tập huấn về văn hóa, ứng dụng công nghệ, khoa học kỹ thuật, thu hút trên 80% người dân tham gia;	2
		Có hoạt động phát triển ngành nghề truyền thống; có hợp tác và liên kết phát triển kinh tế.	2
	4. Tham gia hưởng ứng các phong trào phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội do địa phương tổ chức	Có 85% trở lên hộ gia đình tham gia, hưởng ứng các phong trào phát triển kinh tế, văn	3
		hóa - xã hội do địa phương tổ chức;	
		Có từ 90% trở lên hộ gia đình tham gia cuộc vận động xây dựng nông thôn mới, xây dựng cơ sở vật chất hạ tầng kinh tế - xã hội ở cộng đồng;	2
		100% tuyến đường giao thông chính tại các thôn, ấp, khu phố được cứng hoá đảm bảo ô tô đi lại thuận tiện quanh năm; 100% các	
		tuyến đường hẻm sạch và đảm bảo đi lại thuận tiện quanh năm (ít nhất có từ 70 % được cứng hóa); có từ 70% đường trục chính nội đồng đảm bảo	2

		vận chuyển hàng hóa thuận tiện quanh năm.	
II. Đời sống văn hóa, tinh thần lành mạnh, phong phú (20 điểm)	1. Nhà văn hóa sân thể thao, điểm đọc sách phục vụ cộng đồng phù hợp với điều kiện thực tiễn của thôn, khu phố	Nhà văn hóa, sân thể thao, điểm đọc sách phục vụ cộng đồng phù hợp với điều kiện Nhà văn hóa - Khu thể thao thôn, ấp, khu phố được tu bổ, tôn tạo, xây mới đảm bảo động đáp ứng nhu cầu sinh hoạt văn hóa về diện tích, chỗ ngồi, trang thiết bị hoạt văn nghệ, thể dục thể thao của cộng đồng thực tiễn của 'dân cư theo quy định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và hướng dẫn của Sở Văn hóa và Thể thao.	2
	2. Trẻ em trong độ tuổi đi học được đến trường đến trường	Có 100% trẻ em trong độ tuổi đi học được đến trường; đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học trở lên; có phong trào “khuyến học”, khuyến tài.	2
	3. Tổ chức hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao, vui chơi, giải trí lành mạnh <i>(chứng minh thông qua kế hoạch, báo cáo, quyết định thành lập các Câu lạc bộ, quy chế hoạt động...)</i>	Có tổ chức các hoạt động tuyên truyền, cổ động phục vụ các nhiệm vụ chính trị, sản xuất và đời sống của Nhân dân ở thôn, ấp, khu phố;	1
		Duy trì tổ chức hoạt động thường xuyên phong trào văn hóa văn nghệ, thể dục, thể thao quần chúng; các cuộc giao lưu, liên hoan, hội thi, hội diễn văn nghệ, giao hữu, thi đấu các môn thể thao;	2
		Duy trì hoạt động các loại hình Câu lạc bộ, nhóm sở thích; phát hiện bồi dưỡng năng khiếu văn hóa văn nghệ, thể dục, thể thao và các hoạt động vui chơi, giải trí cho trẻ em...	2
		Có điểm đọc sách phục vụ cộng đồng	1
	4. Tỷ lệ hộ gia đình thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội	Có từ 90% trở lên hộ gia đình thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội; Không có hành vi truyền bá và hành nghề mê tín dị đoan, không có các hủ tục lạc hậu;	2

		100% hộ gia đình có dịch vụ cưới hỏi, cơ sở Dịch vụ mai táng (nếu có) thực hiện tốt nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang.	1
	5. Thực hiện tốt công tác hòa giải ở cơ sở; công tác phòng, chống tệ nạn xã hội	100% các vụ bạo lực gia đình, mâu thuẫn, bất hòa ở cộng đồng được tổ chức hòa giải đạt kết quả tốt;	2
		Không để phát sinh người mắc tệ nạn xã hội ở cộng đồng; không có người sử dụng và lưu hành văn hóa phẩm độc hại.	2
	6. Bảo tồn, phát huy các giá trị di sản văn hóa, các hình thức sinh hoạt văn hóa, thể thao dân gian truyền thống của địa phương (có hồ sơ, danh sách minh chứng)	Di sản văn hóa trên địa bàn thôn, ấp, khu phố (nếu có) được kiểm kê, ghi danh, bảo vệ, tu bổ, tôn tạo và phát huy giá trị theo quy định pháp luật về di sản văn hóa; Thực hiện tốt công tác bảo vệ di tích lịch sử, văn hóa, danh lam, thắng cảnh và các công trình công cộng trên địa bàn .	2
		Thành lập và duy trì hoạt động ít nhất 01 Câu lạc bộ về văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao nhằm bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc;	1
		Có nhiều hoạt động bảo tồn và phát huy các hình thức sinh hoạt văn hóa, thể thao dân gian truyền thống ở địa phương, thu hút 60 % trở lên người dân tham gia;	2
	III. Môi trường an toàn, thân thiện, cảnh quan sạch đẹp (18 điểm)	1. Hoạt động sản xuất, kinh doanh đáp ứng các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường	
		100% doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh, hộ sản xuất kinh doanh cá thể, hộ dân trên địa bàn phải đạt các tiêu chuẩn vệ sinh môi trường theo quy định; chất thải, nước thải, rác thải được thu gom, xử lý đúng quy định;	3
		100% Hộ gia đình và cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm tuân thủ các quy định về đảm bảo an toàn thực phẩm; Không để xảy ra tình trạng ngộ độc thực phẩm lớn (≥30 người mắc) trên địa bàn quản lý;	2

		Có hệ thống cấp, thoát nước theo quy định; có Tổ vệ sinh, thường xuyên quét dọn, thu gom, xử lý rác thải về nơi xử lý tập trung theo quy định, giảm thiểu, phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn, thu gom và chuyển rác thải sinh hoạt đã được phân loại đến đúng nơi quy định.	2
	2. Thực hiện việc mai táng, hỏa táng (nếu có) đúng quy định của pháp luật và theo quy hoạch của địa phương	100% cơ sở dịch vụ mai táng (nếu có) thực hiện nếp sống văn minh trong việc tang;	1
		Việc tang được tổ chức theo quy định của pháp luật về đăng ký và quản lý hộ tịch, pháp luật về bảo vệ môi trường, pháp luật về y tế và các quy định pháp luật khác có liên quan;	2
	3. Các địa điểm vui chơi công cộng được tôn tạo, bảo vệ và giữ gìn sạch sẽ	100% các điểm vui chơi công cộng trên địa bàn thôn, ấp, khu phố thường xuyên được tôn tạo, bảo vệ và giữ gìn sạch sẽ;	2
		Các điểm vui chơi công cộng độc lập phải đảm bảo đạt 80% trang thiết bị, các biện pháp an toàn, điều kiện cơ sở vật chất văn hóa phục vụ nhu cầu các hoạt động vui chơi, giải trí cho người già và trẻ em.	2
	4. Tham gia tự quản trong việc giữ gìn vệ sinh môi trường và phòng, chống dịch bệnh	100% hộ gia đình cam kết tự quản trong việc giữ gìn vệ sinh môi trường và phòng, chống dịch bệnh; Không có hành vi lây truyền dịch bệnh;	2
		100% hộ gia đình sử dụng nước sạch theo quy định, có nhà tiêu, nhà tắm, bể chứa nước sinh hoạt hợp vệ sinh và đảm bảo 3 sạch (sạch nhà, sạch bếp, sạch ngõ);	2
IV. Chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính	1. Tích cực tham gia tuyên truyền, phổ biến, tổ chức thực hiện nghiêm các chủ trương của	Định kỳ có tổ chức hoạt động tuyên truyền, phổ biến thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của địa phương tới bà con nhân dân;	2

sách pháp luật của Nhà nước, giữ vững trật tự, an toàn xã hội; tích cực tham gia các phong trào thi đua của địa phương (30 điểm)	Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước (<i>chứng minh qua kế hoạch, báo cáo...</i>)	Tạo điều kiện cho các tầng lớp nhân dân tham gia giám sát hoạt động cơ quan Nhà nước, đại biểu dân cử, cán bộ, công chức thông qua việc tổ chức tốt tiếp xúc cử tri và đối thoại trực tiếp công dân với cấp lãnh đạo theo định kỳ;	2
		Có từ 90% trở lên hộ gia đình được phổ biến và nghiêm chỉnh thực hiện các đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của địa phương.	2
	2. Tổ chức triển khai các phong trào thi đua của địa phương (chứng minh kế hoạch, văn bản triển khai...)	Triển khai Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” gắn với Phong trào “Chung sức, chung lòng xây dựng nông thôn mới”, Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” và các phong trào, cuộc vận động thi đua khác bằng nhiều hình thức thiết thực, hiệu quả, nhằm nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho nhân dân.	3
	3. Các tổ chức tự quản ở cộng đồng hoạt động có hiệu quả (<i>chứng minh quyết định công nhận hương ước, quy ước; quy chế dân chủ</i>)	100% các tổ chức tự quản trên địa bàn quản ở cộng đồng thôn, ấp, khu phố phát huy vai trò tự chủ, tự hoạt động có hiệu quả của người dân tại cộng đồng dân cư;	2
		Thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, tạo quy ước; quy chế điều kiện để các tầng lớp nhân dân phát huy quyền làm chủ theo đúng tinh thần Pháp lệnh thực hiện dân chủ ở cơ sở; Phản ánh và giải quyết kịp thời những đề xuất, kiến nghị của nhân dân, những vấn đề bức xúc ở cơ sở;	2
		Có hương ước, quy ước của thôn, khu phố được Ủy ban nhân dân xã phê duyệt và niêm yết công khai tại trụ sở thôn, ấp, khu phố;	2

		Không để xảy ra các hoạt động: Chống Đảng, chống chính quyền, phá hoại khối đại đoàn kết toàn dân tộc; phá hoại các mục tiêu, công trình kinh tế, văn hóa, xã hội, an ninh, quốc phòng; mâu thuẫn, tranh chấp phức tạp trong nội bộ nhân dân; không để có khiếu kiện đông người trái pháp luật.	2
		Không để xảy ra tội phạm nghiêm trọng và không có công dân của thôn, khu phố phạm tội nghiêm trọng trở lên;	2
		Không để xảy ra cháy, nổ, tai nạn giao thông và tai nạn lao động nghiêm trọng do công dân của thôn, khu phố gây ra ở cộng đồng;	1
	4. Tỷ lệ hộ gia đình trên địa bàn đạt danh hiệu gia đình văn hóa (chứng minh qua hồ sơ bình xét; quyết định công nhận)	Có từ 90% hộ gia đình được công nhận danh hiệu “Gia đình văn hóa” hàng năm;	3
		Có từ 90% hộ gia đình được công nhận danh hiệu “Gia đình văn hóa” hàng năm;	2
	5. Thực hiện tốt công tác phòng chống bạo lực gia đình/ bạo lực trên cơ sở giới (có kế hoạch, văn bản triển khai, báo cáo, số liệu chứng minh)	Thực hiện tốt Luật Bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em, Luật Hôn nhân và Gia đình, Luật Phòng, chống bạo lực gia đình. Luật Bình đẳng giới và Chính sách dân số;	2
		Không để xảy ra các vụ bạo lực gia đình triển khai, báo cáo tính chất nổi cộm; trên địa bàn thôn, ấp, cáo, số liệu chứng khu phố có xây dựng Câu lạc bộ phát triển bền vững và nhóm mô hình Phòng chống bạo lực gia đình.	3
V. Có tinh thần đoàn kết, tương trợ, giúp đỡ lẫn nhau trong cộng đồng (10 điểm	1. Thực hiện các Cuộc vận động Phong trào thi đua yêu nước do trung ương và địa phương phát động	Thực hiện đầy đủ các chính sách của Nhà Cuộc vận động, nước về các hoạt động nhân đạo, từ thiện Phong trào thi và đẩy mạnh thực hiện phong trào “Đền ơn - đua yêu nước do đáp nghĩa”, “Uống nước nhớ nguồn”, trung ương và địa “Cuộc vận động vì người	3

	(danh sách hộ tham gia chứng minh)	nghèo” và các phương phát động cuộc vận động khác	
	2. Quan tâm, chăm sóc người cao tuổi, trẻ em, người có công, người khuyết tật, người lang thang, cơ nhỡ và người có hoàn cảnh khó khăn (kế hoạch, danh sách thu hưởng chứng minh)	Tổ chức phát động và thực hiện tốt hoạt động “Nhân đạo từ thiện”, giúp đỡ đồng bào bị thiên tai, hỏa hoạn, gia đình gặp khó khăn, người già neo đơn, trẻ em mồ côi, người tàn tật, nạn nhân chất độc da cam. dioxin và những người bất hạnh;	2
		100% gia đình chính sách, người có công với cách mạng, các đối tượng thuộc diện được hưởng trợ cấp theo quy định được quan tâm giúp đỡ, hoàn thành thủ tục và nhận trợ cấp xã hội đầy đủ;	3
	3. Triển khai hiệu quả các mô hình "Gia đình học tập", "Dòng họ học tập", "Cộng đồng học tập" và các mô hình về văn hóa, gia đình tại cơ sở (có hồ sơ, báo cáo chứng minh)	Có tổ chức tuyên truyền, vận động, triển mô hình khai phong trào học tập suốt đời, nhân rộng học các mô hình “Gia đình học tập”, “Dòng họ học tập”, “Cộng đồng học tập”, “Đơn vị học tập”, “Cộng học tập”, “Công dân học tập” gắn với nội tập" và khung triển khai xây dựng “Gia đình văn hóa”, “Thôn - Khu phố văn hóa" tại cơ sở	2
	Tổng		100